

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2022/HNGĐ-ST**
Ngày 30-3-2022
V/v Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thuý Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Vĩnh Hạnh

Ông Bùi Quang Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Vũ Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C: Bà **Nguyễn Thị Diệu Ni** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 101/4, khu vực 2, phường T, quận B, thành phố C. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Mai Văn B1**, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 101/4, khu vực 2, phường T, quận B, thành phố C. Vắng mặt

Người có quyền và lợi ích cần được bảo vệ: Cháu Mai Xuân H, sinh ngày 06/01/2010. Hiện đang sinh sống cùng bà Nguyễn Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị P trình bày:

Vào năm 2001 bà và ông Mai Văn B1 tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ1, tỉnh T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 1203 ngày 22/3/2001. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau này thì phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng thường

xuyên cãi vã. Theo bà P thì nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, hai vợ chồng không chia sẻ được với nhau nên không tìm được tiếng nói chung. Bà P nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng với ông Mai Văn B1 nên nộp đơn yêu cầu xin được ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống hai người có hai con chung: Cháu Mai Thị Thảo L sinh ngày 05/12/2001 và cháu Mai Xuân H (giới tính nam) sinh ngày 06/01/2010. Khi ly hôn bà P yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu ông Mai Văn B1 cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Sau đó, bà P thay đổi yêu cầu khởi kiện không yêu cầu ông B1 cấp dưỡng cho con chung. Cháu L đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn cho rằng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Mai Văn B1 vắng mặt suốt quá trình tố tụng nên Tòa án nhân dân quận Bình Thủy không ghi nhận được ý kiến.

Người có quyền và lợi ích cần được bảo vệ: Cháu Mai Xuân H, sinh ngày 06/01/2010 có văn bản nêu ý kiến, khi cha mẹ ly hôn cháu muốn được ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị P và ông Mai Văn B1 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay bà P yêu cầu ly hôn và dành quyền nuôi con nên quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp ly hôn, nuôi con; Ông Mai Văn B1 đang cư trú tại phường T, quận B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hai lần nhưng không đến do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy rằng: Cả 02 đương sự đã tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ1, tỉnh T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 1203 ngày 22/3/2001 đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn thì giữa 02 vợ chồng không tìm được tiếng nói hạnh phúc mà theo trình bày của bà P thì có sự bất đồng về tính tình, quan điểm sống dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà Nguyễn Thị P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Mai Văn B1. Đối với ông B1 tòa án đã triệu tập nhiều lần để hàn gắn lại quan hệ vợ chồng với bà P nhưng ông B1 vẫn không đến. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà P có căn cứ chấp nhận.

[3] Con chung: Trong thời gian chung sống giữa bà P, ông B1 có hai con chung: Cháu Mai Thị Thảo L sinh ngày 05/12/2001 đã trưởng thành và cháu Mai Xuân H(giới tính nam) sinh ngày 06/01/2010. Khi ly hôn bà P yêu cầu được nuôi cháu H và không yêu cầu ông B1 cấp dưỡng cho con chung. Đồng thời, cháu H có văn bản nêu ý kiến khi cha mẹ ly hôn, cháu mong muốn được ở với mẹ nên cần chấp nhận yêu cầu của bà P.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

[6] Quyền kháng cáo: Hai đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa nên quyền kháng cáo bản án này được thực hiện theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 28, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị P. Xử cho bà Nguyễn Thị P được ly hôn với ông Mai Văn B1.

2. Con chung: Giao con chung tên Mai Xuân H sinh ngày 06/01/2010 (giới tính nam) cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Mai Văn B1 không phải cấp dưỡng cho con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông Mai Văn B1 không ai được quyền ngăn cản.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P phải chịu số tiền 300.000 đồng, chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002243 ngày 11/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành án phí. Nguyên đơn đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND xã Đ, H. Đ1, tỉnh T;
- TAND TPCT;
- Chi cục THADS Q. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thuý Quyên